

Bản án số: 71/2017/HSST

Ngày: 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Anh Giàu

2. Bà Nguyễn Thị Mai Rý

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Minh C (L), sinh ngày 11/5/1996; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: ấp AT, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông Lê Minh H, sinh năm 1970 và bà Triệu Thị Kim L, sinh năm 1965; Bản thân chưa có vợ con; Tiền án và tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* Người bị hại:

Nguyễn Hồng N, sinh năm: 1960. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp AT, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Huỳnh Văn H, sinh năm: 1971. Vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp PC, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* Người làm chứng:

Phạm Quốc K, sinh năm: 1996. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp LT, xã SP, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết bà Nguyễn Hồng N (SN: 1960) đi vắng nên Lê Minh C nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà N ở số 437D, ấp An Thuận A, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tìm tài sản để lấy trộm. Để thực hiện ý định, khoảng 09 giờ ngày 28/02/2017, C đi bộ từ nhà C sang nhà bà N, leo rào vào trong, dùng búa bằng sắt, cán gỗ màu đen, dài 33cm mang theo sẵn đập bung ổ khóa cửa trước đột nhập vào trong lấy của bà N: 01 tivi 40 inch màn hình phẳng, màu đen, hiệu Toshiba và 01 remote điều khiển tivi. Sau khi lấy được tài sản, C mang tivi và remote về nhà cất giấu. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, C điện thoại cho Phạm Quốc K (SN: 1996, ĐKTT: ấp LT, xã SP, huyện GT, tỉnh Bến Tre) đến chờ C mang tivi và remote lấy được của bà N đến tiệm vàng Phương T ở phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Đến nơi, C nhờ K vào cầm tivi và remote cho Huỳnh Văn H được 1.500.000 đồng. Có tiền, C trả cho K 100.000 đồng tiền C nợ K trước đó, số còn lại C tiêu xài cá nhân hết. Sau đó hành vi của C bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- 01 tivi màn hình phẳng, màu đen loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba, ký hiệu 40L5450 và 01 remote điều khiển tivi (Do Huỳnh Văn H giao nộp).

- 01 biên nhận hợp đồng cầm đồ của tiệm vàng Phương Thảo và 01 búa cán gỗ màu đen dài 33cm, đầu búa bằng sắt (Do Lê Minh C giao nộp).

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 253/KL-HĐĐG ngày 21/3/2017 và số 881/Kl-HĐĐG ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre, kết luận:

- 01 tivi màn hình phẳng, màu đen, loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba, ký hiệu 40L5450 trị giá vào ngày 28/02/2017 là 6.720.000 đồng.

- 01 cái remote tivi, trị giá vào ngày 28/02/2017 là 25.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Nguyễn Hồng N 01 tivi màn hình phẳng, màu đen loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba, ký hiệu 40L5450 và 01 remote điều khiển tivi, bị can Lê Minh C tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn H 1.500.000 đồng tiền H bỏ ra cầm tivi và remote nhưng đã bị Công an thu hồi.

Tại Bản cáo trạng số: 64/KSĐT-KT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo C từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có tài sản.

Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại là bà N 01 tivi màn hình phẳng, màu đen, loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba, ký hiệu 40L5450, bị cáo C đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H 1.500.000 đồng;

- Ghi nhận bị hại là bà N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H không yêu cầu gì thêm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 búa bằng kim loại, cán gỗ.

Bị cáo C khai ngày 28/02/2017 có hành vi lấy trộm của bà N 01 tivi và 01 remote điều khiển tivi, sau đó nhờ anh K chở đến tiệm cầm đồ Phương T ở Phường B, thành phố BT cầm với giá 1.500.000 đồng lấy tiền tiêu xài. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Người bị hại là bà N có lời khai tại phiên tòa là ngày 28/02/2017 nhà bà bị cạy cửa và bị mất 01 tivi màn hình phẳng, màu đen, loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba và 01 cái remote tivi. Hiện tại, bà đã nhận lại toàn bộ tài sản trên và không yêu cầu gì thêm, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng là anh K có lời khai tại phiên tòa là vào ngày 28/02/2017 bị cáo C có nhờ anh bán dùm 01 tivi màn hình phẳng, màu đen, loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba và 01 cái remote tivi tại tiệm vàng Phương T tại Phường B, thành phố BT cho anh Phạm Văn H với số tiền 1.500.000 đồng. Giấy tờ cầm đồ và số tiền 1.500.000 đồng anh đã giao lại cho bị cáo C. Khi bị cáo C nhờ anh cầm đồ, anh không biết đó là do C trộm cắp mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H vắng mặt, việc vắng mặt anh H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, xét xử vắng mặt anh H theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp quy định tại Điều 191 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Bị cáo C khai vào sáng ngày 28/02/2017, bị cáo đột nhập vào nhà bà N lấy trộm tài sản gồm 01 tivi 40 inch, hiệu Toshiba và 01 remote điều khiển tivi. Bị cáo điện thoại nhờ anh K chở đến tiệm cầm đồ Phương T ở Phường B, thành phố BT cầm được 1.500.000 đồng lấy tiền tiêu xài. Đối chiếu lời khai này với lời khai của bà N và anh K tại phiên tòa là phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của anh H trong quá trình điều tra, biên bản hiện trường và kết quả thực nghiệm điều tra. Như vậy, lời khai của bị cáo là đúng sự thật khách quan xảy ra ngày 28/02/2017.

[3] Bị cáo C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lên lút chiếm đoạt tài sản của bà N với tổng giá trị là 6.745.000 đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản vắng mặt đã dễ dàng thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét nhân thân, bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh H; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có câu ruột là Triệu Văn Trường A là người có công với cách mạng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là không cần thiết, chỉ cần giao bị cáo cho cơ quan địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt nên cho bị cáo hưởng án treo. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại là bà N 01 tivi màn hình phẳng, màu đen, loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba, ký hiệu 40L5450 và 01 remote điều khiển tivi, bị cáo C đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H 1.500.000 đồng.

Đối với 01 cái búa là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận bị hại là bà N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H không yêu cầu gì thêm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo C phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh C (L) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 27/9/2017.

Giao bị cáo Lê Minh C cho Ủy ban nhân dân xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

2. Áp dụng các Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bà Nguyễn Hồng N một tivi màn hình phẳng, màu đen, loại 40 inch, nhãn hiệu Toshiba, ký hiệu 40L5450 và một remote điều khiển tivi.

Ghi nhận bà Nguyễn Hồng N không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Ghi nhận bị cáo Lê Minh C đã tự nguyện bồi thường cho anh Huỳnh Văn H số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng, anh Huỳnh Văn H không yêu cầu gì thêm.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái búa cán gỗ màu đen dài 33cm, đầu búa bằng sắt.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2017, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Minh C phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã MTA, Thành phố BT (1b);
- Bị cáo, người bị hại, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình